

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DƯ
KIỂM TRA BỒ SUNG KIẾN THỨC

BẢNG GHI TÊN GHI ĐIỂM
Năm học: 2024-2025

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Điểm kiểm tra						
						Lý	Hóa	Sinh	Tin	CNNN	CNCN	Địa
1	100001	Trần Huỳnh Gia Phú	Nam	01/08/2009	10G				6.5			
2	100002	Ngô Ngọc Việt	Nam	27/10/2009	10				6.5			
3	100003	Trần Thị Thanh Duyên	Nữ	26/08/2009	10A5				7.8	8.5		
4	100004	Võ Thị Thủy Tiên	Nữ	27/09/2009	10A2				9.3	8.8		
5	100005	Trần Văn Quốc	Nam	29/03/2009	10D4					7.3		
6	100006	Nguyễn Trọng Nghĩa	Nam	17/10/2009	10D4					8.0		
7	100007	Nguyễn Việt Hùng	Nam	16/08/2009	10A					7.3		
8	100008	Nguyễn Xuân Trường	Nam	06/09/2009	10D4					6.0		
9	100009	Trần Thị Yến Trang	Nữ	20/03/2009	10A16					7.0		
10	100010	Nguyễn Đình Khoa	Nam	14/07/2009	10D4					7.3		
11	100011	Lê Gia Huy	Nam	05/10/2009	10TN2					6.8		
12	100012	Nguyễn Thị Bảo Châu	Nữ	06/08/2009	10A1					8.8		
13	100013	Lê Đình Thế Anh	Nam	09/11/2009	10A					7.5		5.3
14	100014	Cao Hữu Trí	Nam	03/01/2009	10A					7.3		6.0
15	100015	Nguyễn Phan Thế Triệu	Nam	13/10/2009	10A					6.8		5.3
16	100016	Đặng Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	16/12/2009	10A12			7.0		8.5		
17	100017	Trần Minh Tuấn	Nam	04/11/2009	10A3					7.0		
18	100018	Nguyễn Thục Bình	Nữ	26/03/2009	10C		4.3	6.5				
19	100019	Nguyễn Hải Đăng	Nam	20/02/2009	10D2		2.1	6.8				
20	100020	Lê Nguyễn Công Hậu	Nam	11/11/2009	10C4							7.8
21	100021	Nguyễn Trần Thùy Linh	Nữ	21/08/2009	10C	5.5						
22	100022	Lê Thị Tuyết Nhi	Nữ	01/12/2009	10D4	5.0						
23	100023	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Nữ	04/02/2009	10D4	6.0						
24	100024	Nguyễn Mã Gia Phúc	Nam	15/02/2009	10A2							7.0
25	100025	Nguyễn Hoàng Phú	Nam	12/01/2009	10A2							7.5
26	110001	Võ Trịnh Đăng Phú	Nam	09/01/2008	11A							7.0
27	110002	Nguyễn Trường Giang	Nam	17/04/2008	11A							5.3
28	110003	Đặng Trần Minh Quân	Nam	27/01/2008	11B						5.8	5.0

Người nhập
Nguyễn Danh Dũng

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Phạm Thanh Hải